

Bình Định, ngày 10 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH,
HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ NĂM 2016 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2017

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và các Nghị quyết, Quyết định chỉ đạo, định hướng của Hội đồng quản trị trong năm 2016, Ban điều hành xin trân trọng báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch năm 2016, các nội dung cụ thể như sau:

I. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016:

Năm 2016, là năm kinh tế Việt Nam đã trải qua nhiều biến động. Trong nước, đầu tư công và đầu tư của các thành phần kinh tế xã hội vẫn chưa được đẩy mạnh. Tình hình kinh tế, chính trị thế giới có nhiều biến động cộng với thời tiết diễn biến bất thường nên kinh tế Việt Nam nói chung và ngành hàng hải nói riêng cũng chịu nhiều ảnh hưởng. Các doanh nghiệp trong khu vực vẫn chưa thực sự thoát khỏi những khó khăn, trong đó phải kể đến là các doanh nghiệp xuất nhập khẩu hàng hoá (đồ gỗ, đá, nông lâm khoáng sản, phân bón,...) qua đó tác động mạnh đến các doanh nghiệp cảng biển, đặc biệt là Cụm cảng biển Quy Nhơn cửa khẩu xuất nhập hàng hoá của các tỉnh Tây Nguyên, Nam Trung Bộ.

Đối với Cảng Thị Nại, đây là năm thứ bảy Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần và là năm đầu tiên Nhà nước chính thức không còn chi phối vốn, tham gia điều hành tại Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại. Ngoài việc duy trì, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty phải tranh thủ đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị xếp dỡ để nâng cao năng lực cạnh tranh so với các cảng bạn. Nhưng do ảnh hưởng của thị trường xuất nhập khẩu các nước, sự chuyển dịch phương án kinh doanh của một số doanh nghiệp và thời tiết cực đoan vào những tháng cuối năm nên một số mặt hàng như nông lâm khoáng sản, xi măng giảm mạnh, nhưng với sự nỗ lực, phấn đấu của HĐQT, BĐH và toàn thể CBCNV-LĐ Công ty nên đã đạt được hiệu quả kinh doanh nhất định, cụ thể:

S T T	Chỉ tiêu chính	ĐV T	Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2016	Thực hiện năm 2016	So với KH (%)	So với năm 2015 (%)
1	Sản lượng hàng thông qua cảng	Tấn	1.200.000	1.030.044	85,84	100,6
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	65.900	45.570	69,91	90,3
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	14.500	11.056	76,24	86,5
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL	%	16,34	12,12	74,17	86,75
5	Tỷ lệ cổ tức/năm	%	12,0	11,0	91,6	100,0
6	Thu nhập bình quân NLD	Tr.đ	7,0	6,8	85,7	100,0

II. Các công tác đã triển khai và một số tồn tại.

1. Các công tác đã triển khai:

a. Về công tác tổ chức, chế độ chính sách:

- Kiện toàn lại Ban điều hành, nhân sự các phòng, ban, tổ, đội trực thuộc của Công ty; Xây dựng lại chức năng, nhiệm vụ, quan hệ của ban lãnh đạo và các đơn vị trực thuộc, đảm bảo tính chặt chẽ, kỷ luật và điều hành thông suốt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Xây dựng, ban hành thang bảng lương theo chức danh, thực hiện theo đúng quy định pháp luật về chế độ tiền lương, bảo hiểm cho CBCNV-LĐ; Điều chỉnh tăng đơn giá tiền lương khoáng sản phẩm đối với một số mặt hàng cho khối trực tiếp sản xuất đảm bảo quyền lợi cho người lao động;

- Thường xuyên quan tâm, chú trọng công tác an toàn an ninh hàng hải, an toàn lao động, an ninh trật tự, phòng chống lụt bão và phòng cháy chữa cháy; Kiểm tra, nhắc nhở CBCNV thực hiện nghiêm túc quy định về thời gian làm việc của Công ty; Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong toàn công ty;

- 100% lao động trong Công ty được ký kết hợp đồng lao động;

- Các chế độ chính sách cho người lao động như BHXH, BHYT, BHTN, công tác ATVSLĐ được quan tâm thực hiện tốt. Các chế độ ốm đau, thai sản, trợ cấp... được giải quyết thanh toán kịp thời;

- Công ty đã trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, thực hiện khám sức khoẻ định kỳ, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật, phát huy hiệu quả hoạt động của mạng lưới ATVSV qua đó góp phần giảm thiểu số vụ tai nạn lao động tại Công ty, trong năm không xảy ra vụ tai nạn lao động nghiêm trọng.

b. Về công tác đầu tư:

Để tăng năng lực cạnh tranh, nhằm đáp ứng nhu cầu khách hàng và sự thay đổi cơ cấu mặt hàng, HĐQT kịp thời triển khai kế hoạch đầu tư cơ sở hạ tầng và trang thiết bị xếp dỡ với tổng giá trị trên 16,4 tỷ đồng như:

- Gia cố sửa chữa cầu cảng 10.000DWT, đồng thời thuê đơn vị chuyên ngành tính toán kiểm định lại cầu cảng. Ngày 20/01/2017, Cục Hàng hải Việt Nam đã quyết định công bố mở Cầu cảng 30.000 DWT – Bến cảng Thị Nại.

- Lập kế hoạch sửa chữa cầu cảng 5.000DWT để đảm bảo duy trì chất lượng, kết cấu công trình cầu cảng;

- Đầu tư kho chuyên dùng chứa hàng nguyên liệu thức ăn gia súc (hơn 2.500 m²) để thu hút nguồn hàng này về làm tại cảng; Đầu tư 01 xe cẩu 100T, 05 xe đào xúc, ủi các loại và một số công cụ chuyên dùng phục vụ xếp dỡ hàng hoá.

Cụ thể đã thực hiện đầu tư như sau:

STT	Tài sản	Giá trị (VNĐ)
1	Cân điện tử 80T	393.800.000
2	Cần trục bánh xích 100T HITACHI	9.220.000.000
3	Nạo vét khu quay trở bến cập tàu 10.000DWT	4.207.440.999
4	Máy đào bánh xích Smittomo – Sh75U	330.000.000
5	Máy xúc lật bánh lốp KOMATSU WR11-1	460.000.000
6	Xe máy ủi KOMATSU	260.150.000
7	Xe máy ủi TCM 830-3	353.650.000
8	Phễu rót hàng rời 20m ³	370.000.000
9	Công chính, nhà bảo vệ, nhà trạm cân, nhà vệ sinh công nhân, sân bê tông, hệ thống camera	811.830.620

c. Về hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Giữ vững mối quan hệ gắn bó mật thiết với khách hàng truyền thống, tích cực khai thác nguồn hàng mới, phát triển thêm nhiều khách hàng tiềm năng. Bám sát tình hình thị trường để đưa ra những phương án, chính sách phù hợp, thoả mãn khách hàng và nhu cầu thị trường;

- Ban hành các quy trình, quy định liên quan đến công tác xếp dỡ, sửa chữa bảo dưỡng phương tiện thiết bị, quản lý dịch vụ, cung ứng dịch vụ cho khách hàng đảm bảo tính chặt chẽ kỷ luật nhưng vẫn thuận tiện cho khách hàng đến giao dịch làm hàng tại Cảng;

- Công tác khai thác, điều hành xếp dỡ hiện trường thường xuyên được quan tâm, chấn chỉnh. Điều độ trực ca thường xuyên bám sát hiện trường chỉ đạo các bộ phận thực hiện đúng Nội quy, quy chế của Công ty như: Kiểm tra việc chấp hành thực hiện trang phục BHLĐ, triển khai công tác xếp dỡ theo quy trình xếp dỡ hàng hóa, đảm bảo an toàn trong sản xuất, năng suất máng/ca và điều động tàu cập, rời cảng làm hàng hợp lý.

2. Tồn tại:

- Hoạt động xếp dỡ vẫn còn bị động, phần lớn các mặt hàng xếp dỡ thông qua Cảng bị phụ thuộc nhiều vào thời tiết và việc bố trí phương tiện vận chuyển của chủ hàng, chủ phương tiện. Đồng thời, do đặc thù hàng hoá, tập quán kinh doanh của chủ hàng, Cảng Thị Nại vẫn chưa khai thác hết công suất cầu cảng, làm hàng ca đêm, đặc biệt ca 4 còn rất hạn chế; Công tác bố trí cầu bến đôi khi còn chưa hợp lý, dẫn đến việc khai thác cầu bến không đạt hiệu quả cao;

- Vẫn còn tình trạng các bộ phận trong dây chuyền sản xuất chưa thực sự phối hợp tốt với nhau, mở ca muộn và nghỉ sớm, thời gian lãng phí trong ca còn nhiều nên sản lượng xếp dỡ thông qua Cảng chưa cao; Công tác chỉ đạo, xử lý điều hành hoạt động

xếp dỡ ở hiện trường chưa kiên quyết, gây ảnh hưởng đến việc chấn chỉnh kỷ cương, nề nếp.

- Các dịch vụ hỗ trợ còn chưa tốt, chưa triển khai được dịch vụ giao nhận trọn gói, dịch vụ logistics cho khách hàng. Điều kiện cơ sở hạ tầng, diện tích mặt bằng kho bãi còn hạn chế, không thể tập kết hàng hoá cho khách hàng, giảm năng lực cạnh tranh với cảng bạn.

III. Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2017.

1. Tình hình chung.

Dự báo trong năm 2017, tăng trưởng kinh tế sẽ được cải thiện khá nhờ cải thiện môi trường đầu tư, nhất là đầu tư cho các doanh nghiệp tư nhân. Những biện pháp tái cơ cấu hệ thống ngân hàng và xử lý nợ xấu giúp hệ thống tài chính cải thiện và nâng cao khả năng cấp tín dụng. Xuất khẩu tiếp tục tăng trưởng khá từ những dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và sẽ tiếp tục là động lực quan trọng cho tăng trưởng kinh tế.

Thị trường dịch vụ cảng biển tại khu vực Quy Nhơn dự báo có chuyển biến tốt hơn năm 2016, một số mặt hàng chủ lực đã có tín hiệu tốt về giá xuất khẩu, các nhà máy sản xuất hàng hoá trong Tỉnh đi vào hoạt động ổn định đặc biệt các nhà máy thức ăn gia súc tiếp tục mở rộng quy mô và tăng công suất. Riêng Cảng Thị Nại đã tạo được một lượng lớn khách hàng truyền thống, ổn định và đạt được thị phần nhất định tại khu vực. Do đó, sản lượng của một số mặt hàng như xi măng, tinh bột sắn, phân bón, nguyên liệu thức ăn gia súc sẽ tiếp tục ổn định. Sản lượng các nhóm hàng như sản lát, titan,... sẽ phát triển rất tốt và là tiềm năng tăng trưởng sản lượng thông qua cảng.

2. Chỉ tiêu cụ thể.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Tỉ lệ tăng trưởng (%)
1	Sản lượng hàng thông qua	Tấn	1.030.044	1.200.000	116,5
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	45.570	54.500	119,6
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	11.056	13.650	123,5
4	Tỷ lệ cổ tức/vốn ĐL	%	11,0	12,0	109,1
5	Thu nhập bình quân NLD	Triệu đồng	6,8	7,2	106,0

3. Đầu tư hạ tầng và công nghệ thiết bị.

- Sản lượng hàng hóa thông qua Cảng Thị Nại đã đạt 1 triệu tấn/năm và nếu tổ chức sản xuất tốt cộng với những thuận lợi của thị trường XNK thì dự kiến sản lượng tiếp tục tăng từ 15-20%/năm 2017. Trong khi đó, tổng mặt bằng của Cảng chỉ 3ha, không đủ diện tích để tập kết, trung chuyển hàng hóa giải phóng tàu. Trong thời gian tới, căn cứ theo quy hoạch và chủ trương của UBND tỉnh Bình Định, Cảng Thị Nại sẽ tập trung xin mở rộng tuyến hậu phương từ 15-20ha (kho, bãi) dọc các tuyến thuộc Quốc lộ 19 để tăng năng lực tập kết hàng hóa, giải phóng tàu.

- Đầu tư mua khu đất ngoài khu vực Cảng và xây văn phòng làm việc mới. Tháo dỡ văn phòng làm việc hiện tại để xây dựng kho/bãi để tập kết hàng hoá phục vụ khách hàng.

- Tiếp tục đầu tư 01 cần cầu bánh xích 65-80 tấn và các công cụ, thiết bị xếp dỡ phù hợp để phục vụ xếp dỡ hàng hóa tại cầu cảng 30.000 DWT, giảm tải; Nghiên cứu đầu tư thiết bị chuyên dùng (băng tải) phục vụ xếp dỡ hàng bao, rời.

- Sửa chữa, bảo dưỡng cầu cảng 5.000DWT để duy trì tuổi thọ công trình.

- Hoàn thành đầu tư xây dựng 2.520m² kho chuyên dùng cho mặt hàng nguyên liệu thức ăn gia súc, đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

- Đầu tư nhà làm việc cho công nhân bốc xếp, cơ giới; xưởng sửa chữa; kho công cụ.

Một số hạng mục đầu tư như sau:

Hạng mục/ tài sản	Giá trị
Kho chứa hàng (2520 m ²)	4.092.213.000
Xe cầu bánh xích	6.000.000.000
Gàu ngoạm piston điều khiển từ xa 5m ³ (1 cái)	445.500.000
Nhà trạm cần	56.404.000
Sửa chữa cầu 5.000 DWT	4.200.000.000
Nhà làm việc các tổ đội	75.961.000
Kho chứa hàng (2500 m ²)	4.000.000.000
Mua và xây dựng nhà văn phòng	25.000.000.000
Xây dựng khu kho bãi tại xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước	30.000.000.000
Tổng cộng	73.870.078.000

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch năm 2017 của Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại, kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu: VT, KD.



Đồng Thị Anh